

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày: 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Đô;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phan Quốc Tiến;**

2. Ông **Phạm Tuân;**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đào Kim Xoa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Ngọc Quý** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lý Hoài T, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Cha tên Lý Văn N, sinh năm 1950 (đã chết) và mẹ tên Trần Thị T, sinh năm 1952 (đã chết); có 02 người con: con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:* **Thái Kim Cẩm U**, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Hoài T và Thái Kim Cẩm U là vợ chồng nhưng đã ly hôn từ năm 2020; do nhà gần nhau nên cả hai thường xuyên đến chăm sóc 02 con chung. Vào khoảng 06 giờ ngày 19/02/2022, Lý Hoài T đi bộ đến nhà chị Cẩm U để chăm sóc các con như thường ngày, (trước đó, T xây nhà cho chị Cẩm U có thấy hai chiếc chìa khóa xe mô tô hiệu Vision nên đã lấy cất giấu một chìa), lợi dụng lúc chị Cẩm U không có ở nhà T đã mở cốp xe mô tô hiệu Vision biển số 66F1-924.87 thì thấy một cái bóp màu đen, T mở ra xem phát hiện bên trong có tiền và một Ui vải màu đỏ có nhiều nữ trang màu vàng nên nảy sinh ý định lấy trộm. Sau khi lấy được tài sản, T đi bộ về nhà của mình tại khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp. T mở ra kiểm tra số tài sản trộm được gồm: 13.500.000 đồng (gồm 27 tờ tiền Polymer có mệnh giá 500.000 đồng); 04 (bốn) chiếc nhẫn trơn, hình tròn màu vàng; 05 (năm) chiếc nhẫn kiều, hình tròn màu vàng; 02 (hai) chiếc lắc tay màu vàng; 01 (một) chiếc lắc chân màu vàng; 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng; 01 (một) chiếc bông tai màu vàng; 01 (một) chiếc nhẫn màu bạc. T lấy 13.500.000 đồng bỏ vào bóp cất giữ tiêu xài cá nhân, còn số nữ trang T để vào một Ui màu đỏ, cất giấu trong xe mô tô Wave RSX biển số 67M1-251.10.

Đến khoảng 17 giờ ngày 23/02/2022, chị Cẩm U mới phát hiện mất trộm tài sản trên nên đã trình báo cho Công an thị trấn T chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh giải quyết theo thẩm quyền. Qua công tác điều tra, Cơ quan điều tra đã mời T đến làm việc và T đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Cẩm U và giao nộp tài sản trộm được gồm:

- Tiền Việt Nam 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) gồm 15 (Mười lăm) tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

- 04 (bốn) chiếc nhẫn trơn, hình tròn màu vàng; 05 (năm) chiếc nhẫn kiều, hình tròn màu vàng; 02 (hai) chiếc lắc tay màu vàng; 01 (một) chiếc lắc chân màu vàng; 01 (một) sợi dây chuyền màu vàng; 01 (một) chiếc bông tai màu vàng; 01 (một) chiếc nhẫn màu bạc.

- 01 (Một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen, biển số 67M1-251.10, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chất liệu và định giá xác định các tài sản T lấy của chị Cẩm U như sau:

- 04 (Bốn) chiếc nhẫn trơn, hình tròn, vàng 24K, có tổng trọng lượng 3,5 chỉ, có tổng trị giá 17.701.000 đồng;

- 05 (Năm) chiếc nhẫn kiều, hình tròn, vàng 18K, có tổng trọng lượng 1,48 chỉ, có tổng trị giá 4.733.666 đồng;

- 01 (Một) chiếc vòng đeo tay, vàng 18K, có trọng lượng 2,05 chỉ, trị giá 6.560.000 đồng;

- 02 (Hai) chiếc lắc tay, vàng 18K, có tổng trọng lượng 4,01 chỉ, tổng trị giá 12.858.000 đồng;

- 01 (Một) chiếc lắc chân, vàng 18K, có trọng lượng 1,01 chỉ, trị giá 3.221.333 đồng;
- 01 (Một) sợi dây chuyền, vàng 18K, có trọng lượng 1,74 chỉ, trị giá 5.565.000 đồng;
- 01 (Một) chiếc bông tai, vàng 18K, có trọng lượng 0,12 chỉ, trị giá 382.666 đồng;
- 01 (Một) chiếc nhẫn bạc, có trọng lượng 0,67 chỉ, trị giá 45.666 đồng.

Tổng giá trị 51.067.000 đồng (Năm mươi một triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)

Vào ngày 13/4/2022, Lý Hoài T đã bồi thường cho chị Cẩm U số tiền 6.000.000 đồng. Đồng thời, chị Cẩm U đã viết đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với T. Ngày 23/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã trả cho chị Cẩm U số tiền 7.500.000 đồng và số vàng trên.

Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen, biển số 67M1-251.10 của bị cáo T mua của ông Dương Văn T, sinh năm 1981 ngụ ấp V, xã K, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nhưng chưa sang tên không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo Lý Hoài T đã thành thật khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-HCL ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Lý Hoài T về tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lý Hoài T với mức án tù 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 67M1-251.10.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lý Hoài T đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 42/CT-VKS-HCL ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Lý Hoài T lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Thái Kim Cẩm U đã lén lút lấy trộm 13.500.000 đồng; 04 (bốn) chiếc nhẫn trơn, hình tròn, vàng 24k, có tổng trọng lượng 3,5 chỉ; 05 (năm) chiếc nhẫn kiềng, hình tròn, vàng 18K, có trọng lượng 2,05 chỉ; 02 (hai) chiếc lắc tay, vàng 18K, có tổng trọng lượng 4,01 chỉ; 01 (một) chiếc lắc chân, vàng 18K, có trọng lượng 1,01 chỉ; 01 (một) sợi dây chuyền, vàng 18K, có trọng lượng 1,74 chỉ; 01 (một) chiếc bông tai, vàng 18K, có trọng lượng 0,12 chỉ; 01 (một) chiếc nhẫn bạc, có trọng lượng 0,67 chỉ. Tổng giá trị tài sản lấy trộm là 64.567.000 đồng, vào khoảng 06 giờ ngày 19/02/2022, tại nhà chị Cẩm U thuộc khóm M, thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, mục đích trộm cắp là để tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo Lý Hoài T đã vi phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

[4] Xét hành vi của bị cáo Lý Hoài T, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn lao động nên bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại với số tiền 64.567.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo khai rằng hiểu rõ việc trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo vệ, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã thực hiện hành vi vào ban ngày rất liều lĩnh nhưng không sợ người khác phát hiện, bất chấp hậu quả xảy ra

và sự trừng trị của pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật; đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có .

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục được hậu quả, được bị hại bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự. Hiện nay, bị cáo đang trực tiếp nuôi 02 con nhỏ còn đi học, nuôi bà nội 87 tuổi hết tuổi lao động, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của địa phương; cha bị cáo là ông Lý Văn N tham gia kháng chiến chống Mỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Lý Hoài T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời, tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động để trở thành công dân tốt và là người có ích cho gia đình, xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: Chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 67M1-251.10 đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án nên cần xem xét trả lại cho bị cáo.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2022).

[10] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Hoài T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng số 42/CT-VKS-HCL ngày 10/10/2022 và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết xử lý vật chứng vụ án là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Hoài T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ pháp luật và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lý Hoài T 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lý Hoài T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách án treo mà bị cáo Lý Hoài T phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Lý Hoài T phải chấp hành bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự

Trong trường hợp bị cáo Lý Hoài T thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lý Hoài T chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đen, biển số kiểm soát 67M1-251.10 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2022).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Lý Hoài T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT CAHCL;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS&HTTP CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

Trần Văn Đô